

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HSPT

Ngày: 19/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Quang Dũng

Các Thẩm phán: Ông Bạch Đăng Thi

Ông Ong Thân Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Linh Chi- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 141/2017/TLPT-HS ngày 02/10/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Lê Văn B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án số 51/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1980; sinh trú quán: thôn X, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Hà Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 27/3/2017 đến ngày 30/3/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

2. Lê Văn B, sinh năm 1977; sinh trú quán: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Quang H và con bà Ong Thị T; có vợ: Chu Thị N và có 02 con;

tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 05/01/2011 của Công an huyện Y, xử phạt Lê Văn B 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị tạm giữ từ ngày 27/3/2017 đến ngày 02/4/2017, hiện tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1980, ở thôn X, xã X, huyện Y khi đó thuê nhà bà Hà Thị T, sinh năm 1956 ở tổ dân phố H, thị trấn T, huyện Y để sử dụng. Vào Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/3/2017, Nguyễn Văn D dùng điện thoại di động của mình gọi cho Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn P rủ đến phòng trọ của Nguyễn Văn D để đánh bạc. Sau khi N và P đồng ý thì Nguyễn Văn D đi đến cửa hàng tạp hoá của anh Vũ Văn T, sinh năm 1966 ở tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Y mua 01 bộ bài chắn về để ở cửa sổ phòng trọ đợi mọi người đến đánh bạc. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, N đi đến phòng trọ của Nguyễn Văn D nhưng Nguyễn Văn D không có nhà nên N đi sang nhà Lê Văn B ở gần đó chơi và nói cho B biết là Nguyễn Văn D gọi đến đánh bạc. Khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Văn D đi về phòng trọ thì N và B đi đến ngồi uống nước trên chiếc chiếu cói đôi trải trên chiếc sập gỗ kê trong phòng D. Sau đó, lần lượt có Trần Ngọc H và Nguyễn Văn P đến nhà D ngồi uống nước cùng mọi người rồi P, N, H, B rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “chắn”, mức độ sát phạt thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 120.000 đồng. Thấy mọi người rủ nhau đánh bạc thì D nói với mọi người là đã mua bộ bài “chắn” để ở cửa sổ để mọi người sử dụng đánh bạc, còn D đi ra khỏi nhà.

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Các bị cáo dùng bộ bài “chắn” có 100 quân, trong đó có các loại quân bài Chi chi, Nhị, Tam, Tứ, Ngũ, Lục, Thất, Bát, Cửu. Trong mỗi loại quân bài từ “Nhị” đến “Cửu” đều có hàng quân bài “Vạn”, “Văn” và “Sách”. Các quân bài “Chi Chi”, “Cửu vạn”, “Cửu sách”, “Bát vạn” và “Bát sách” đều có chữ màu đỏ, còn lại 80 quân bài khác có chữ

màu đen. Khi đánh bạc 2 người bất kỳ sẽ chia bài, mỗi người cầm một nửa bộ bài rồi chia thành 5 phần bằng nhau đến khi trên tay mỗi người chia bài còn 5 quân bài thì dừng lại. Sau đó, 02 người chia bài sẽ nhập 5 phần bài của mình với 5 phần bài của người kia tạo thành 5 phần bài chung và lấy một phần bài bất kỳ rồi mỗi người chia bài để 5 lá bài còn lại vào phần này để vào chiếc đĩa sứ giữa chiếu gọi là “lọc”, còn 4 phần bài (mỗi phần có 19 quân bài) thì mỗi người chơi cầm 01 phần bài lên để đánh, một người chia sẽ lấy 01 quân bài ở lọc để xác định thứ tự người được bốc bài và đánh bài đầu tiên. Người đánh bài đầu tiên sẽ bốc 01 quân bài ở lọc và đánh về phía bên tay phải, lần lượt cho đến khi có người ù hoặc bốc hết lọc không có ai ù thì chơi và tiếp theo. Theo quy định của các đối tượng, người “Ù” là người sẽ được toàn bộ tiền của những người chơi, trong đánh “chắn” thì có ù nhiều loại cược sắc khác nhau, tương ứng mỗi loại cược sắc sẽ tính điểm và tính tiền trả cho người ù. Trong khi đánh bạc, các đối tượng tự thống nhất ai ù có 7 điểm trở lên, tương ứng với 70.000 đồng trở lên thì bỏ ra 10.000 đồng để vào chiếc cốc thủy tinh cạnh đó để cho chủ nhà. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 26/3/2017, trong khi B, H, P, N đang ngồi đánh bạc thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Số tiền đánh bạc các đối tượng khai:

Nguyễn Văn N có 3.240.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Nguyễn Văn P có 8.500.000 đồng sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc; Trần Ngọc H có 1.060.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Lê Văn B có 650.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Nguyễn Văn D không tham gia đánh bạc nhưng rủ rê đối tượng đến đánh bạc và mua bài về cho các đối tượng đánh bạc tại nơi ở của mình.

Tại Bản án số 51/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn P, Trần Ngọc H và Lê Văn B phạm tội “Đánh bạc”

-Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, Điều 33, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Nguyễn Văn D 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 27/3/2017 đến ngày 30/3/2017). Phạt bị cáo 05 (Năm) triệu đồng sung quỹ Nhà Nước.

-Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, Điều 33, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 20, 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Lê Văn B 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời hạn tạm giữ (từ ngày 27/3/2017 đến ngày 02/4/2017). Phạt bị cáo 03 (Ba) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 10 tháng tù và 05 triệu đồng cho hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Văn P 07 tháng tù và 04 triệu đồng cho hưởng án treo, bị cáo Trần Ngọc H 15 triệu đồng, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 29/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn D làm đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Ngày 25/8/2017, bị cáo Lê Văn B làm đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Các bị cáo đều thừa nhận hành vi đánh bạc của mình nêu trong nội dung của bản án sơ thẩm là đúng, không thắc mắc gì về tội danh.

Bị cáo Nguyễn Văn D đề nghị hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già, không hiểu biết pháp luật, bị cáo không nghĩ cho mọi người đánh bạc tại nhà là có tội, bị cáo không có mục đích thu tiền hồ, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp tiền phạt, án phí sơ thẩm và có giấy khen khi tham gia phục vụ trong quân đội.

Bị cáo Lê Văn B đề nghị hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ đi làm xa, phải nuôi 02 con nhỏ, bị cáo nghĩ đánh bạc nhỏ thì không bị xử lý, bố bị cáo là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo

Nguyễn Văn D và Lê Văn B, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 tháng tù cho hưởng án treo, xử phạt bị cáo Lê Văn B 05 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được xác định là kháng cáo hợp pháp được chấp nhận để xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định: Từ khoảng 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 26/3/2017, tại nhà trọ của Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Trần Ngọc H, Nguyễn Văn P và Lê Văn B có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Chấn” bị bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc được xác định là 10.010.000 đồng (Trong đó, thu trên chiếu bạc 4.130.000 đồng và 180.000 đồng trong cốc thủy tinh cạnh chiếu bạc, thu trên người các đối tượng 5.700.000 đồng).

Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã kết án các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D: Bị cáo là chủ nhà nhưng không thực hiện hành vi đánh bạc, không có mục đích thu tiền hồ, những người mà bị cáo rủ đến để đánh bạc đều là những người thân quen. Bị cáo rủ mọi người đến nhà mình để đánh bạc nhưng sau đó đã không tham gia đánh bạc cho thấy tính chất máu mê cờ bạc của bị cáo có phần hạn chế. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết mới được áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự như có thành tích trong công tác được tặng giấy khen, đã nộp 5.200.000 đồng thi hành tiền phạt, án phí sơ thẩm. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có vai trò là người giúp sức trong vụ án đồng phạm, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Đối với bị cáo Lê Văn B: Trong vụ án này, bị cáo Lê Văn B có số tiền dùng để đánh bạc ít nhất nên có vai trò sau cùng trong vụ án. Ngày 05/01/2011, bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng ngày 05/9/2012 đã thi hành xong do vậy tính đến ngày 06/9/2013 bị cáo B đã được coi như là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (26/3/2017) thì bị cáo B đã được xóa tiền sự quá ba năm. Bị cáo phạm tội lần đầu, tội phạm ít nghiêm trọng, có nghề nghiệp và nơi ở rõ ràng, ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có vai trò thứ yếu trong vụ án, tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới ở khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự “có bố đẻ là thương binh loại A, thương tật hạng bốn 31%, được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương hạng nhì, hạng ba, đã nộp 3.200.000 đồng tiền phạt, án phí sơ thẩm”. Bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 05 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, Lê Văn B và sửa một phần bản án sơ thẩm:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 19/01/2018. Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho UBND xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Lê

Văn B 05 (năm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm: 19/01/2018. Giao bị cáo Lê Văn B cho UBND thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3] Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp 5.200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y (theo Biên lai thu tiền số AA/2010/007937 ngày 25/8/2017); bị cáo Lê Văn B đã nộp 3.200.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang (theo Biên lai thu tiền số AA/2010/000755 ngày 18/01/2018).

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- TAND huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng

